



HỦ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG NHƯ THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ



NHIỀU TÁC GIẢ

HỦ YẾU

HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025

CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG
TRONG NHƯ THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

HỦ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC TOÀN QUỐC NĂM 2025
CÔNG TÁC GIÁO DỤC THỂ CHẤT VÀ THỂ THAO TRƯỜNG HỌC
TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, HỌC VIỆN VÀ CAO ĐẲNG TRONG NHƯ THỂ HỘI NHẬP QUỐC TẾ



Sách không bán



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ



NHÀ XUẤT BẢN ĐẠI HỌC HUẾ

76	GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM QUẢNG TRỊ	392
	<i>TS. Lê Trần Quang, ThS. Nguyễn Thanh Bình, ThS. Nguyễn Hữu Thịnh</i>	
77	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN CHO ĐỘI TUYỂN BÓNG ĐÁ NAM TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĨNH LONG	397
	<i>ThS. Nguyễn Minh Tuấn, PGS.TS. Nguyễn Văn Hòa</i>	
78	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUYÊN MÔN VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NAM ĐỘI TUYỂN VÕ CỔ TRUYỀN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC	405
	<i>ThS. Nguyễn Văn Phương, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	
79	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CHO VẬN ĐỘNG VIÊN NỮ ĐỘI TUYỂN VOVINAM QUÂN ĐỘI	410
	<i>ThS. Huỳnh Thị Diệu Trang, ThS. Lê Thị Thu Hằng, ThS. Lâm Văn Vũ</i>	
80	LỰA CHỌN MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH BẬT NHẢY CHO NAM ĐỘI TUYỂN BÓNG RỔ TRƯỜNG THPT TRẦN HƯNG ĐẠO - HÀ ĐÔNG - HÀ NỘI	415
	<i>ThS. Lê Dung, ThS. Lê Thị Thu Thủy, Đỗ Hữu Phúc</i>	
81	ĐÁNH GIÁ THỂ LỰC CHUYÊN MÔN NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN BÓNG CHUYỀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA, ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	420
	<i>TS. Võ Nhật Thanh</i>	
82	NGHIÊN CỨU ĐÁNH GIÁ SỰ PHÁT TRIỂN TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC VÀ KỸ THUẬT CỦA NỮ VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM LỨA TUỔI 15-16 TỈNH BÌNH ĐỊNH SAU 3 THÁNG TẬP LUYỆN	426
	<i>TS. Vũ Văn Huế, ThS. hạm Thị Kim Liên, CN. Lê Xuân Trung</i>	
83	ĐÁNH GIÁ TRÌNH ĐỘ THỂ LỰC CỦA NAM VẬN ĐỘNG VIÊN ĐỘI TUYỂN VOVINAM TRƯỜNG ĐẠI HỌC TIỀN GIANG SAU 1 NĂM TẬP LUYỆN	431
	<i>ThS. Nguyễn Đăng Hải</i>	
84	NGHIÊN CỨU ỨNG DỤNG MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHO NAM VẬN ĐỘNG VIÊN VOVINAM QUẬN PHÚ NHUẬN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	436
	<i>ThS. Nguyễn Hoàng Tấn, ThS. Đặng Ngọc Tiên, ThS. Trần Thanh Quân</i>	
85	ỨNG DỤNG TRÒ CHƠI VẬN ĐỘNG PHÁT TRIỂN THỂ LỰC CHUNG CHO SINH VIÊN NỮ NĂM THỨ NHẤT KHOA GIÁO DỤC MẦM NON, TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHÚ YÊN	442
	<i>ThS. Lê Đức Hiếu</i>	
86	NGHIÊN CỨU LỰA CHỌN CÁC BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC MẠNH TỐC ĐỘ CHẠY CỰ LY NGẮN 100M CHO NAM HỌC VIÊN KHÓA K30S HỌC TẬP MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRƯỜNG CAO ĐẲNG CẢNH SÁT NHÂN DÂN II	448
	<i>ThS. Phạm Như Cường</i>	
87	ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ MỘT SỐ BÀI TẬP PHÁT TRIỂN SỨC BỀN TRONG CHẠY CỰ LY TRUNG BÌNH CHO NAM HỌC SINH LỚP 11 TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TRẦN KHAI NGUYỄN, QUẬN 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	453
	<i>ThS. Nguyễn Văn Phương</i>	

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO HỌC SINH - SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM QUẢNG TRỊ

TS. Lê Trần Quang

Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Huế

ThS. Nguyễn Thanh Bình

Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị

ThS. Nguyễn Hữu Thịnh

Trường Đại học TDTT Đà Nẵng

TÓM TẮT

Môn học GDTC được trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị xây dựng trên cơ sở nội dung của khung chương trình môn học GDTC do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Việc nghiên cứu phân tích thực trạng tập luyện nội - ngoại khóa, kết quả rèn luyện thể lực cũng như sở thích của người học là công việc rất quan trọng, có ảnh hưởng tích cực đến quá trình giáo dục. Từ đó đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy trong nhà trường có ý nghĩa giáo dục rất lớn đối với học sinh-sinh viên trong giáo dục toàn diện.

Từ khóa: *Giải pháp, Giáo dục thể chất, Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.*

ABSTRACT

The Physical Education (PE) module at Quang Tri College of Education is developed based on the framework curriculum issued by the Ministry of Education and Training. Analysing the current state of both curricular and extracurricular physical training, students' physical fitness outcomes, and their preferences plays a crucial role in enhancing the educational process. From these findings, appropriate solutions can be proposed to improve the quality of teaching, which holds significant educational value in fostering the holistic development of students.

Keywords: *Solutions, Physical Education, Quang Tri College of Education.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Giáo dục thể chất (GDTC) ở các trường đại học, cao đẳng là một bộ phận quan trọng không thể thiếu được của nền giáo dục xã hội chủ nghĩa, có tác dụng tích cực với sự hoàn thiện thể chất sinh viên, nhằm đào tạo con người mới phát triển toàn diện phục vụ đắc lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và giữ vững an ninh quốc phòng.

Giáo dục thể chất là một trong mục tiêu giáo dục toàn diện của Đảng và Nhà nước ta, nằm trong hệ thống giáo dục quốc dân. Giáo dục thể chất được hiểu là: “*Quá trình sư phạm nhằm giáo dục và đào tạo thể hệ trẻ, hoàn thiện về thể chất và nhân cách, nâng cao khả năng làm việc, và kéo dài tuổi thọ của con người*”.

Giáo dục thể chất cũng như các loại hình giáo dục khác, là quá trình sư phạm với đầy đủ đặc điểm của nó, có vai trò chủ đạo của nhà sư phạm, tổ chức hoạt động của nhà sư phạm phù hợp với học sinh với nguyên tắc sư phạm. Giáo dục thể chất chia thành hai mặt tương đối độc lập: Dạy học động tác (giáo dưỡng thể chất) và giáo dục tổ chức thể lực. Trong hệ thống giáo dục nội dung đặc trưng của giáo dục thể chất được gắn liền với giáo dục, trí dục, đức dục, mỹ dục và giáo dục lao động.

Để đáp ứng được các mục tiêu hiện nay công tác GDTC trong các trường đại học còn không ít rào cản. Thể lực của nhiều sinh viên còn kém, trong khi ý thức rèn luyện Thể dục thể thao chưa cao, điều kiện cơ sở vật chất để tổ chức tập luyện thiếu thốn, nội dung môn học chưa hấp dẫn nên sinh viên không hứng thú, say mê môn học GDTC là điều khó tránh.

Qua thực tiễn chúng tôi thấy, công tác GDTC ở trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị trong những năm qua tuy đã đáp ứng được một số yêu cầu nhất định, song vẫn còn nhiều hạn chế, chưa phát huy hết được những chức năng của nó.

2. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nghiên cứu đã sử dụng các phương pháp sau để giải quyết các nhiệm vụ của đề tài, bao gồm: phương pháp phân tích tổng hợp tài liệu, phương pháp phỏng vấn, phương pháp toán học thống kê.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

3.1. Thực trạng về nội dung chương trình Giáo dục thể chất giảng dạy cho học sinh-sinh viên (HS-SV) trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

Nội dung chương trình GDTC tại Trường CĐSP Quảng Trị được tiến hành dựa theo Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 32/01/2015 của Chính phủ Quy định về Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường; Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025; ban hành chương trình môn học GDTC là 60 tiết, phân phối cho 01 học kỳ tương ứng với 02 học phần, mỗi học kỳ được bố trí 02 tín chỉ thực hành tương đương 60 tiết, không trùng lặp nhau về nội dung môn học giữa các học phần. Chương trình môn học GDTC giảng dạy cho sinh viên Trường CĐSP Quảng Trị được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1: Chương trình môn học GDTC giảng dạy cho sinh viên Trường CĐSP Quảng Trị

TT	Tên học phần	Mã học phần	Tổng số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Bắt buộc/ Tự chọn
I	CÁC HỌC PHẦN BẮT BUỘC					
1	Thể dục cơ bản; Điền kinh	ĐK.1001	1	0	1	Bắt buộc
II	CÁC HỌC PHẦN TỰ CHỌN (Chọn tối thiểu 01/03 Tín chỉ)					
1	Giảng dạy thực hành Bóng chuyền	BC.2011	1	0	1	Tự chọn
2	Giảng dạy thực hành Bóng đá	BĐ.2011	1	0	1	Tự chọn
3	Giảng dạy thực hành Đá cầu	ĐC.2011	1	0	1	Tự chọn

Khoa Giáo dục Nghề nghiệp và Tổ Thể dục - Năng khiếu trường CĐSP Quảng Trị phụ trách từ khâu lập kế hoạch, tổ chức giảng dạy, kiểm tra đánh giá đến cấp phát chứng nhận GDTC cho sinh viên trường CĐSP Quảng Trị. Do thời gian học rất ngắn (30 tiết/học phần) nên trong các giờ chính khóa các giảng viên chủ yếu giảng dạy kỹ thuật cơ bản của các môn thể thao đã quy định trong chương trình chi tiết của học phần đó chứ không có thời gian cho sinh viên ôn tập nhiều cũng như chưa có kế hoạch hướng dẫn, tổ chức cho sinh viên tập luyện ngoại khóa.

3.2. Thực trạng về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động thể dục thể thao và môn học Giáo dục thể chất tại trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị

Cơ sở vật chất, các trang thiết bị, dụng cụ, sân bãi,... phục vụ cho công tác học tập, tập luyện, thi đấu là điều kiện quan trọng và cần thiết cho các hoạt động thể thao. Số lượng, chất lượng dụng cụ, thiết bị, cũng như mặt bằng diện tích các sân tập phải đảm bảo đủ không gian, môi trường để sinh viên có thể tham gia tập luyện TDTT. Đề tài đã tiến hành thống kê về CSVC, sân bãi phục vụ hoạt động tập luyện, học tập, thi đấu TDTT tại Trường CĐSP Quảng Trị. Kết quả được trình bày ở bảng 2

Bảng 2: Thống kê CSVC phục vụ giảng dạy và hoạt động thể dục thể thao của Trường CĐSP Quảng Trị

TT	Cơ sở vật chất	Đơn vị tính	Số lượng
1	Sân TDTK	Sân	08
2	Sân Bóng đá	Sân	01
3	Sân Bóng chuyền	Sân	02
4	Hồ nhảy cao, nhảy xa	Hồ	02
5	Đường chạy 50m	Đường	04
6	Đường chạy 100m	Đường	01
7	Nhà tập tổng hợp	Nhà	01
Tổng cộng			19
10	Diện tích đất	m ²	8500

Qua bảng 2 cho thấy diện tích đất và dụng cụ tập luyện TDDT khá hạn chế, số lượng đường chạy, nhà thi đấu trong nhà tại trường CĐSP Quảng Trị cũng không nhiều và cộng thêm do điều kiện ở miền trung mưa nhiều nên còn nhiều hạn chế cho HS-SV học tập hay ngoại khóa môn học GDTC.

3.3. Thực trạng tập luyện TDDT của HS-SV trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

3.3.1. Thực trạng mức độ ưu tiên cho hoạt động TDDT của HS-SV trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

Bảng 3: Thực trạng mức độ ưu tiên tham gia các loại hình vui chơi giải trí của HSSV trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị (n=450)

TT	Loại hình vui chơi giải trí	Số sinh viên lựa chọn	%	Thứ tự
1	Xem phim	284	63.11	4
2	Nghe nhạc	287	63.78	3
3	Đọc sách, báo	298	66.22	2
4	Chơi game	280	62.22	5
5	Truy cập Internet	301	66.89	1
6	Tập luyện TDDT	275	66.11	6
7	Hoạt động khác	260	57.78	7

Kết quả thống kê ở bảng 3 về mức độ ưu tiên khi lựa chọn các loại hình vui chơi, giải trí của HS-SV cho thấy, việc lựa chọn tham gia tập luyện TDDT ngoại khóa chỉ xếp thứ 6 trong 7 loại hình. Đây là nguyên nhân lí giải vì sao số lượng HS-SV tham gia tập luyện TDDT ngoại khóa thường xuyên còn thấp. Để công tác GDTC và hoạt động TDDT ngoại khóa của HS-SV trường Cao đẳng sư phạm Quảng trị đạt hiệu quả cao hơn, cần có các giải pháp thích hợp để nâng cao hơn nữa nhận thức của HS-SV về vai trò, tác dụng của việc tập luyện TDDT.

3.3.2. Thực trạng tập luyện thể thao của học sinh - sinh viên trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị

Đề tài đã tiến hành khảo sát để tìm hiểu có có thông tin về khách thể nghiên cứu, kết quả thu được qua bảng 4.

Bảng 4: Thực trạng tập luyện thể thao của sinh viên (n=275)

TT	Nội dung	Số lượng chọn	Tỷ lệ (%)
1	Bạn có thích thể thao không?		
	a. Rất thích	28	10.18
	b. Thích	224	81.46
	c. Không thích	23	8.36
2	Bạn có thường xuyên tập luyện thể thao không?		
	a. Thường xuyên	219	79.64
	b. Thỉnh thoảng	56	20.36
3	Động cơ tập luyện thể thao của bạn là gì?		
	a. Nâng cao trình độ thể thao	12	4.36
	b. Để thi kết thúc học phần	241	87.64
	c. Nâng cao thể lực	22	8.00

Qua bảng 4 ta thấy, tỷ lệ sinh viên thể hiện sự yêu thích tập luyện thể thao chiếm 81.46%; tỷ lệ sinh viên rất thích chiếm 10.18%; riêng tỷ lệ không thích đối với tập luyện thể thao chiếm 8.36% cũng tương đối nhiều. Tỷ lệ sinh viên thường xuyên tập luyện chiếm 79.64%, tỷ lệ tập luyện không tích cực chiếm 20.36%. Động cơ tập luyện của sinh viên chủ yếu là để thi qua môn chiếm 87.64%. Như vậy ta thấy đa số sinh viên nhận thức được tập luyện môn thể thao để thi qua môn nhưng với việc học theo hình thức thụ động, đối phó nên dẫn đến hiệu quả kết quả thành tích thể thao của sinh viên trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị chưa được cao so với các trường đại học, cao đẳng trong toàn quốc.

3.4. Phân tích kết quả học môn Giáo dục thể chất của sinh viên trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

Chúng tôi tiến hành kiểm tra kết quả học tập môn GDTC học kỳ 2 năm học 2023-2024 của 102 sinh viên lớp Cao đẳng Sư phạm Mầm non K29A, K29B và K29C trường CĐSP Quảng Trị. Kết quả thể hiện ở bảng 5.

Bảng 5: Kết quả học tập học kỳ 2 năm học 2023-2024 môn GDTC của 102 sinh viên lớp Cao đẳng Sư phạm Mầm non K29A, K29B và K29C

TT	Khách thể	n	$\bar{X} \pm \delta$	Điểm xếp loại (Tỷ lệ (%))				
				Giỏi 8.5-10	Khá 7.0-8.4	TB 5.5-6.9	TB yếu 4.0-5.4	Kém dưới 4.0
1	K29A	31	5.67±1.59	6.45	22.58	38.71	25.81	6.45
2	K29B	36	6.78±1.98	5.55	27.78	38.89	25.00	2.78
3	K29C	33	6.37±1.67	9.09	27.27	39.39	24.24	0.00
Trung bình			6.27±1.75	7.03	25.88	38.99	25.02	3.08

Qua kết quả phân tích ở bảng 5 cho thấy, sinh viên đạt điểm giỏi ở cuối học kỳ tỷ lệ rất ít chiếm 7.03%, Tỷ lệ sinh viên đạt điểm khá cuối kỳ chiếm 25.88%. Tỷ lệ sinh viên đạt điểm trung bình và trung bình yếu rất cao chiếm 64.01%. Tỷ lệ sinh viên bị điểm kém (điểm F) chiếm 3.08%. Những sinh viên bị điểm kém sẽ phải đăng ký học lại học phần GDTC. Từ những số liệu trên cho thấy những sinh viên có năng khiếu về các môn thể thao tương đối ít. Đó cũng là hạn chế để đạt được thành tích cao của các Đội tuyển thể thao trường CĐSP Quảng Trị khi tham gia các giải thể thao của ngành tổ chức.

3.5. Một số giải pháp nâng chất lượng giảng dạy môn Giáo dục thể chất cho sinh viên trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị

Để xây dựng các giải pháp phù hợp với khách thể nghiên cứu, đề tài đã tiến hành sử dụng phương pháp điều tra xã hội học để nghiên cứu, đề tài tiến hành phỏng vấn 21 chuyên gia, GV, HLV trong ngành thể thao... để lựa chọn các giải pháp phù hợp nhất.

Bảng 6: Các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDTC

TT	Các nội dung khảo sát	Mức độ cần thiết					
		Rất cần thiết		Cần thiết		Không cần thiết	
		n	%	n	%	n	%
1	Giải pháp 1: Nâng cao nhận thức và động cơ tập luyện cho HS-SV	17	80.95	3	14.29	1	4.76
2	Giải pháp 2: Phân loại HS-SV theo từng nhóm đối tượng	16	76.19	2	9.52	3	14.29
3	Giải pháp 3: Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy	18	85.71	2	9.52	1	4.76
4	Giải pháp 4: Cải thiện hệ thống cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy	19	90.48	1	4.76	1	4.76
5	Giải pháp 5: Tổ chức ngoại khóa theo từng lớp học	16	76.19	3	14.29	2	9.52
6	Giải pháp 6: Tăng cường lực lượng giáo viên và tăng số giờ học chính khóa	5	23.81	5	23.81	11	52.38
Trung bình			72.22		12.70		15.08

Kết quả ở bảng 6 cho thấy có 5/6 nhóm biện pháp được xác định là rất cần thiết chiếm tỷ lệ cao từ 76.19% đến 90.48%; nhóm biện pháp tăng cường giáo viên và tăng số giờ học chính khóa rất cần thiết chiếm tỷ lệ thấp chỉ 23.81%. Chúng tôi lựa chọn ra được 5 giải pháp sau nhằm nâng cao chất lượng môn học GDTC cho HS-SV trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị sau:

Giải pháp 1. Nâng cao nhận thức và động cơ tập luyện cho HS-SV

Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của sinh viên trong công tác Giáo dục thể chất và phong trào thể dục thể thao của nhà trường. Trong buổi học lý thuyết giảng viên cần nêu rõ tầm quan trọng và lợi ích của môn học, để các em nắm và hiểu về môn học từ đó tạo nên động cơ tập luyện cho các bạn sinh viên.

Giải pháp 2. Phân loại HS-SV theo từng nhóm đối tượng

Giảng viên cần phân loại trình độ của sinh viên trong 1 lớp học để có phương pháp dạy phù hợp cho từng nhóm đối tượng, tránh sự nhầm lẫn. Từ đó kích thích các em có tinh thần tự giác trong học tập.

Giải pháp 3. Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy

Trước hết, trong mỗi giờ lên lớp, giảng viên cần phải tăng cường giáo dục ý nghĩa mục đích môn học, nâng cao năng lực giảng dạy, đặc biệt là phải biết sử dụng các phương pháp giảng dạy phù hợp và linh hoạt. Trong mỗi tiết học nên áp dụng phương pháp trò chơi và phương pháp thi đấu, khích lệ, động viên để các em có động lực tập luyện. Đưa nội dung tiêu chuẩn rèn luyện thể thao vào nội dung buổi học và nội dung kiểm tra đánh giá môn học, kích thích tính chuyên cần học tập của sinh viên.

Giải pháp 4. Cải thiện hệ thống cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và học tập.

Để nâng cao chất lượng GDTC và hoạt động TDTT cho HS-SV, phải đảm bảo những điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy môn học cũng như các hoạt động ngoại khóa và tự tập luyện của HS-SV. Do vậy, cần phải xây dựng các hệ thống sân bãi thể thao đáp ứng đúng theo yêu cầu của Bộ GD-ĐT quy định.

Giải pháp 5. Tổ chức ngoại khóa theo lớp học

Ngoài giờ học tập chính khóa môn học GDTC nhà trường luôn mở cửa nhà tập cũng như cử giáo viên tham gia tập luyện ngoại khóa cho sinh viên nhưng số lượng HS-SV tham gia là quá ít. Một trở ngại khách quan là đa số sinh viên đi làm thêm ngoài giờ và thời gian cho các môn học chuyên ngành mình đang theo học, nên đây cũng là hạn chế làm cho sinh viên không có thời gian tham gia các tập luyện ngoại khóa. Vì vậy, tổ chức hoạt động ngoại khóa theo lớp học sẽ ổn định được số lượng, qua đó cũng giúp cho HS-SV được tập luyện kỹ năng đứng lớp, từ đó tạo được sự tự tin hơn trong học tập cũng như các hoạt động khác.

Trên đây là 05 giải pháp định hướng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Giáo dục thể chất cho HS-SV nếu triển khai tốt sẽ góp phần hỗ trợ đắc lực cho việc học tập chính khóa có chất lượng, từng bước nâng cao hiệu quả môn học Giáo dục thể chất của HS-SV trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị.

4. KẾT LUẬN

1. Thực trạng dạy và học môn GDTC của HS-SV tại trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị còn một số tồn tại sau: Việc đầu tư kinh phí cho hoạt động TDTT còn ít, việc đầu tư sửa chữa và mua sắm chưa có trọng điểm; Nhận thức của sinh viên đối với hoạt động GDTC và thể thao còn hạn chế; Học sinh- sinh viên tham gia hoạt động ngoại khóa còn rất ít.

2. Đề tài đã nghiên cứu xây dựng được 05 giải pháp định hướng nâng cao chất lượng giảng dạy môn Giáo dục thể chất mong muốn lãnh đạo nhà trường quan tâm, chỉ đạo ứng dụng các giải pháp giúp Khoa Giáo dục Nghề nghiệp và Tổ Thể dục-Năng khiếu trường CĐSP Quảng Trị có thể triển khai thực hiện từng bước nâng cao chất lượng công tác GDTC và công tác giáo dục chung của trường CĐSP Quảng Trị.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 03 /2020/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 2 năm 2020 Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích công trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo.*

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2020.*

[3] Trường CĐSP Quảng Trị, *chương trình môn học Giáo dục thể chất thuộc các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung học tại Trường CĐSP Quảng Trị*, năm 2016.

[4] Lâm Quang Thành, Nguyễn Thành Lâm, Nguyễn Hoàng Minh (2016), *Giáo trình đo lường thể thao*, Nxb Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh.

[5] Đại học Cần Thơ (2024), *Kỷ yếu Hội nghị NCKH toàn quốc về công tác GDTC và thể thao trường Cao đẳng, Đại học năm 2024*, Nxb Đại học Cần Thơ.